

MÃ ĐỀ: 101

(Đề có 02 trang)

PHẦN 1. Đọc (6,0 điểm)

Đọc văn bản dưới đây:

Ngày xưa, khi vạn vật còn chưa có, thế giới đã tồn tại ông Trời. Ông Trời có một quyền phép vô song, quyền phép tối cao nhất mà các vạn vật sau này không thể sánh bằng. Trời làm ra tất cả mọi thứ: trái đất, núi non, sông, biển, mưa, nắng. Trời sinh ra tất cả: loài người, cỏ cây, muông thú... Từ mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao trên trời cho đến vạn vật ở mặt đất, tất cả đều do Trời tạo nên.

Mắt của Trời rất tinh tường, am hiểu và biết hết mọi sự xảy ra trên thế gian. Trời là cha đẻ muôn loài, xét đến muôn việc, thưởng phạt không bỏ ai. Do đó mà con người tin có đạo Trời, nhờ Trời, cho là Trời sinh, Trời dưỡng, và đến khi chết thì về châu Trời.

Trời cũng có vợ, gọi là bà Trời, và mỗi khi hai ông bà cãi mắng nhau là lúc trời vừa mưa vừa nắng. Mỗi lúc Trời giận loài người làm lỗi ở thế gian thì giáng xuống thiên tai, bão táp, lụt lội, hạn hán...

Giang sơn của Trời là từ mặt đất lên đến trên cao, có chín tầng trời, và chỗ giáp với đất gọi là chân trời. Trời vô hình, không nói, nhưng người ta tin là ở đâu đâu cũng có mặt của Trời, không một ai tránh khỏi lưới Trời, mọi việc đều do Trời định.

Ông Trời của Việt Nam thời cổ cũng còn gọi là Ngọc Hoàng. Tương truyền rằng Ngọc Hoàng dùng đất sét nặn ra người [...]

Ngọc Hoàng ở trong một cung điện giống như cung điện nhà vua dưới trần. Ở cửa điện có một thần mặc áo giáp cầm gậy giữ cửa. Ngọc Hoàng họp các quan lại tại đây. Triều đình cũng không khác gì ở hạ giới (...). Ngọc Hoàng luôn vận sắc phục đại triều, áo thêu rồng vàng, đầu đội mũ có tua đỏ dắt mười ba viên ngọc ngũ sắc, tay cầm hốt. Ngọc Hoàng thường ngự trên ngai chạm rồng mỗi lần thiết triều để xử việc trên trời hay ở thế gian. Bên tả và hữu của Ngọc Hoàng có các thần nhà trời châu chực để Ngọc Hoàng sai khiến.

Cõi trời chia ra chín tầng, có người nói là ba mươi ba tầng, các vị thần trời tùy theo chức tước cao thấp mà ở theo thứ tự mỗi tầng. Ngọc Hoàng là bậc tối cao, ở tầng thứ nhất.

(“Ông Trời”, trích từ “Thần Thoại Việt Nam” – Thu Nga, Việt Dũng, Hoàng Minh, NXB Thanh Niên)

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1 (1,0 điểm): Văn bản trên thuộc thể loại nào? Ông Trời có quyền phép ra sao?

Câu 2 (1,0 điểm): Phần kí hiệu [...] có ý nghĩa gì trong truyện?

Câu 3 (1,0 điểm): Nêu nội dung chính của truyện *Ông Trời*.

Câu 4 (1,0 điểm): Tìm từ ngữ chỉ không gian, thời gian trong truyện. Nêu nhận xét về không gian, thời gian trong truyện.

Câu 5 (1,0 điểm): Qua truyện *Ông Trời* nhân dân bày tỏ thái độ như thế nào với *Ông Trời*? Chỉ ra 1-2 chi tiết để làm rõ.

Câu 6 (1,0 điểm): Theo anh/chị, trong thời đại ngày nay, niềm tin về sự có mặt của Ông Trời có còn hợp lí không? Lí giải. (Viết khoảng 5 – 7 dòng)

PHẦN 2. Viết (4 điểm)

Đề: Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc nghệ thuật của truyện *Ông Trời*.

...Hết....

Họ và tên thí sinh.....số báo danh.....

(Đề có 02 trang)

PHẦN 1. Đọc (6 điểm)

Đọc văn bản dưới đây:

TRUYỆN THẦN LỬA

Bộ hạ của Ngọc Hoàng có rất nhiều, trong đó nữ thần Lửa được Ngọc Hoàng giao cho một trọng trách: giữ lửa. Lửa của nữ thần này có rất nhiều loại, có loại lửa thường thần rất sẵn lòng cho nếu ai thành tâm đến xin, có loại lửa xanh chỉ thần Sét mới được dùng... Đặc biệt, còn có một thứ lửa rất màu nhiệm có thể đặt nổi không mà nấu sẽ đủ những thức rất ngon lành. Những thứ lửa này chỉ nhà trời mới được dùng, còn những người trần mắt thịt thì không bao giờ được biết đến. Những người hạ giới cũng biết thứ lửa này nhưng chưa ai có thể lấy được vì nữ thần Lửa là một bà già rất khô khan và hung dữ. Bà có một thứ bảo bối dùng làm vũ khí luôn luôn ngậm trong miệng. Đó là rất nhiều chiếc lưỡi đỏ lòm, có thể liếm một cái là cháy trụi hàng cánh đồng, hàng dải núi và làm khô cạn hết nước ao hồ.

Nhưng có một lần, một người đốn củi vào rừng, tình cờ bắt gặp một bếp lửa thần khi nữ thần đi đâu vắng. Người này mừng lắm bèn nhát¹ một ống nứa, đặt lên trên bếp và chỉ một lúc sau, trong ống đã hiện ra vừa cơm vừa cá, thịt... cho anh ta một bữa chén thỏa thuê². Ăn uống no say, người đốn củi nằm lăn ra ngủ. Chẳng dè, một lúc sau bà thần trở về. Thấy có người lạ khám phá ra bí mật của mình, bà thần bèn rút bát nước luôn luôn mang theo mình giội tắt bếp lửa rồi bỏ đi mất. Khi người đốn củi tỉnh dậy thì bếp nguội, tro lạnh, anh ta biết thần không muốn cho mình hưởng của quý này, nhưng vì tiếc của nên anh cố bới đống tro tàn ra xem, thì may thay còn một chấm đỏ. Anh mừng rỡ vội bọc vào khó mang về nhà nhen nhúm nó lên.

[...] Nhưng có một lần anh đi đâu vắng, ngọn lửa được ủ trong bếp bỗng bốc lên và cháy cả vào vách nhà. Bà vợ ở nhà thấy thế hốt hoảng, lật đật mang cả vò nước bên chái nhà xối vào. Đến khi chồng về thì tiếc thay ngọn lửa thần đã tắt ngấm. Từ đó người trần không ai còn được dùng đến ngọn lửa thần nữa. Họ chỉ có thứ lửa thường và cả ngọn lửa này nếu không biết cách giữ gìn thì cũng có thể bị tắt nốt.

Người ta rất sợ những cơn giận của thần Lửa nên họ hết sức chiều chuộng ngọn lửa. Không mấy ai dám để cho cơn giận của thần bốc lên vì như vậy dễ gây ra những đám cháy. Người ta lại còn sợ rằng những lúc cháy ấy mà hốt hoảng đổ nước nhiều thì lửa lại tắt đi mất.

(Theo Bùi Mạnh Nhị (chủ biên), *Văn học dân gian Việt Nam - những tác phẩm chọn lọc*, NXB Giáo dục, 1999)

¹ nhát: *động tác chặt, cắt,...*

² chén thoả thuê: *ăn như ý thích, không bị giới hạn.*

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1 (1,0 điểm): Văn bản trên thuộc thể loại nào? Vì sao con người lại sợ cơn giận của thần Lửa bốc lên?

Câu 2 (1,0 điểm): Phân kí hiệu [...] có ý nghĩa gì trong truyện?

Câu 3 (1,0 điểm): Nêu nội dung chính của truyện *Thần Lửa*.

Câu 4 (1,0 điểm): Nữ thần Lửa có những đặc điểm gì?

Câu 5 (1,0 điểm): Qua truyện *Thần Lửa* nhân dân bày tỏ thái độ như thế nào với *Thần Lửa*? Chỉ ra 1-2 chi tiết để làm rõ.

Câu 6 (1,0 điểm): Theo anh/chị, trong thời đại ngày nay, niềm tin về sự có mặt của Thần Lửa có còn hợp lí không? Lí giải. (Viết khoảng 5 – 7 dòng)

PHẦN 2. Viết (4 điểm)

Đề: Anh/ chị hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc nghệ thuật của truyện *Thần Lửa*.

...Hết....

Họ và tên thí sinh.....số báo danh.....

MÃ ĐỀ: 103 (HS hòa nhập)

(Đề có 02 trang)

PHẦN 1. Đọc

Đọc văn bản dưới đây:

TRUYỆN THẦN LỬA

Bộ hạ của Ngọc Hoàng có rất nhiều, trong đó nữ thần Lửa được Ngọc Hoàng giao cho một trọng trách: giữ lửa. Lửa của nữ thần này có rất nhiều loại, có loại lửa thường thần rất sẵn lòng cho nếu ai thành tâm đến xin, có loại lửa xanh chỉ thần Sét mới được dùng... Đặc biệt, còn có một thứ lửa rất màu nhiệm có thể đặt nổi không mà nấu sẽ đủ những thức rất ngon lành. Những thứ lửa này chỉ nhà trời mới được dùng, còn những người trần mắt thịt thì không bao giờ được biết đến. Những người hạ giới cũng biết thứ lửa này nhưng chưa ai có thể lấy được vì nữ thần Lửa là một bà già rất khô khan và hung dữ. Bà có một thứ bảo bối dùng làm vũ khí luôn luôn ngậm trong miệng. Đó là rất nhiều chiếc lưỡi đỏ lòm, có thể liếm một cái là cháy trụi hàng cánh đồng, hàng dải núi và làm khô cạn hết nước ao hồ.

Nhưng có một lần, một người đốn củi vào rừng, tình cờ bắt gặp một bếp lửa thần khi nữ thần đi đâu vắng. Người này mừng lắm bèn nhát¹ một ống nứa, đặt lên trên bếp và chỉ một lúc sau, trong ống đã hiện ra vừa cơm vừa cá, thịt... cho anh ta một bữa chén thỏa thuê². Ăn uống no say, người đốn củi nằm lăn ra ngủ. Chẳng dè, một lúc sau bà thần trở về. Thấy có người lạ khám phá ra bí mật của mình, bà thần bèn rút bát nước luôn luôn mang theo mình giội tắt bếp lửa rồi bỏ đi mất. Khi người đốn củi tỉnh dậy thì bếp nguội, tro lạnh, anh ta biết thần không muốn cho mình hưởng của quý này, nhưng vì tiếc của nên anh cố bới đống tro tàn ra xem, thì may thay còn một chấm đỏ. Anh mừng rỡ vội bọc vào khó mang về nhà nhen nhúm nó lên.

[...] Nhưng có một lần anh đi đâu vắng, ngọn lửa được ủ trong bếp bỗng bốc lên và cháy cả vào vách nhà. Bà vợ ở nhà thấy thế hốt hoảng, lật đật mang cả vò nước bên chái nhà xối vào. Đến khi chồng về thì tiếc thay ngọn lửa thần đã tắt ngấm. Từ đó người trần không ai còn được dùng đến ngọn lửa thần nữa. Họ chỉ có thứ lửa thường và cả ngọn lửa này nếu không biết cách giữ gìn thì cũng có thể bị tắt nốt.

Người ta rất sợ những cơn giận của thần Lửa nên họ hết sức chiều chuộng ngọn lửa. Không mấy ai dám để cho cơn giận của thần bốc lên vì như vậy dễ gây ra những đám cháy. Người ta lại còn sợ rằng những lúc cháy ấy mà hốt hoảng đổ nước nhiều thì lửa lại tắt đi mất.

(Theo Bùi Mạnh Nhị (chủ biên), *Văn học dân gian Việt Nam - những tác phẩm chọn lọc*, NXB Giáo dục, 1999)

¹ nhát: *động tác chặt, cắt,...*

² chén thoả thuê: *ăn như ý thích, không bị giới hạn.*

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1 (2,0 điểm): Văn bản trên thuộc thể loại nào? Vì sao con người lại sợ con giện của thần Lửa bốc lên?

Câu 2 (1,5 điểm): Phân kí hiệu [...] có ý nghĩa gì trong truyện?

Câu 3 (1,5 điểm): Nêu nội dung chính của truyện *Thần Lửa*.

Câu 4 (1,5 điểm): Nữ thần Lửa có những đặc điểm gì?

Câu 5 (1,5 điểm): Qua truyện *Thần Lửa* nhân dân bày tỏ thái độ như thế nào với *Thần Lửa*? Chỉ ra 1-2 chi tiết để làm rõ.

Câu 6 (2,0 điểm): Theo anh/chị, trong thời đại ngày nay, niềm tin về sự có mặt của Thần Lửa có còn hợp lí không? Lí giải. (Viết khoảng 5 – 7 dòng)

----HẾT----

ĐÁP ÁN ĐỀ 101

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	- Thể loại truyện: Thần thoại (0.5) - Ông Trời có quyền phép vô song, quyền phép tối cao nhất mà các vạn vật không thể sánh bằng. (0.5)	1.0
	2	- Phần kí hiệu [...] có ý nghĩa đánh dấu phân bị tính lược trong văn bản.	1.0
	3	- Nội dung chính của truyện Ông Trời: Truyện thần thoại “Ông Trời” nói về nhân vật Ông Trời có công sáng tạo ra mọi thứ, có quyền phép vô song. Truyện cũng đi vào lí giải nguồn gốc, đặc điểm của một số hiện tượng tự nhiên, đồng thời miêu tả sinh hoạt chốn thiên đình.	1.0
	4	- Không gian: <i>vạn vật còn chưa có, cõi trời chia ra chín tầng, ...</i> (0.25) Nhận xét: Không gian vũ trụ đang trong quá trình tạo lập, và không gian cõi trời trời trong trí tưởng tượng của tác giả dân gian (0.25) - Thời gian: <i>ngày xưa</i> (0.25) Nhận xét: Thời gian không xác định, mang tính vĩnh hằng. (0.25)	1.0
	5	- Nhân dân bày tỏ thái độ tôn kính, biết ơn đối với Ông Trời vì đã tạo ra mọi loài, làm chủ đúng sai trên trần thế. Chi tiết: <i>Trời làm ra tất cả mọi thứ, Trời sinh ra tất cả, Trời tạo nên, thưởng phạt không bỏ ai...</i> - Bên cạnh đó nhân dân cũng tỏ thái độ kính sợ đối với Ông Trời vì Trời có thể làm nên các tai hoạ như thiên tai. Chi tiết: <i>Mỗi lúc Trời giận loài người làm lỗi ở thế gian thì giáng xuống thiên tai, bão táp, lụt lội, hạn hán...</i> - Trên đây chỉ là một vài gợi ý, học sinh nêu lên những thái độ và chi tiết hợp lí vẫn cho điểm. - Chỉ cần 1 thái độ đúng chấm 0.75, chi tiết đi kèm chấm 0.25.	1.0
	6	Học sinh tự do bày tỏ quan điểm, miễn là có luận giải hợp lí. Tham khảo: - Ngày nay, do sự phát triển của khoa học kĩ thuật, người ta biết được rằng không hề tồn tại một ông Trời nào cả. - Tuy vậy, theo tâm lí và tín ngưỡng dân gian đã in sâu trong tâm trí từ bao đời, nhân dân ta vẫn tin có “đạo Trời”, tức là	1.0

		vẫn có một quy luật chi phối tất cả, khiến cho “ác giả thì ác báo”, “ở hiền thì gặp lành”, “gieo nhân nào gặt quả đó”... - Niềm tin về sự có mặt của một ông Trời là cần thiết để cho con người biết sợ trước cái xấu, biết hướng thiện, nhưng với điều kiện niềm tin đó không mù quáng, không dẫn tới sự phó thác cho trời, sự mê tín dị đoan.	
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về mặt nghệ thuật của truyện thần thoại “Ông Trời”.	0,5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một số gợi ý: I. MỞ BÀI - Giới thiệu truyện kể: “Ông Trời” là một truyện thần thoại đặc sắc trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam. -Nêu định hướng bài viết: Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện thần thoại “Ông Trời”. II. THÂN BÀI. 1. Xác định và phân tích, đánh giá về chủ đề: a. Xác định chủ đề: Truyện thần thoại “Ông Trời” thể hiện nhận thức và khát vọng của người xưa trong việc lí giải nguồn gốc và đặc điểm của các hiện tượng tự nhiên. Truyện cũng thể hiện niềm tin sơ khai của người xưa về sự tồn tại của một đấng tối cao luôn soi xét, thưởng phạt phân minh đối với mọi hành động của con người dưới trần gian. b. Phân tích, đánh giá chủ đề: - Chủ đề của truyện thần thoại “Ông Trời” là một chủ đề đặc sắc, phản ánh quan niệm của người xưa đi vào lí giải nguồn gốc, đặc điểm của vạn vật theo trí tưởng tượng và nhận thức sơ khai của mình về thế giới. - Chủ đề của truyện cũng thể hiện niềm tin của người Việt cổ vào một đấng tối cao dù vô hình nhưng lại biết hết mọi	2.5

		sự ở trần gian, niềm tin về việc con người phải sống có đạo lí, lương thiện nếu không muốn bị ông Trời trừng phạt. - Chủ đề của truyện thể hiện tính nhân văn: Ông Trời tuy có quyền ban phúc giáng họa, nhưng không phải tự do đưa ra quyết định, mà là căn cứ vào tính chất tốt – xấu trong hành động của con người nơi hạ giới. 2. Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật: a. Nghệ thuật xây dựng không gian, thời gian: - Không gian và thời gian trong truyện thần thoại “Ông Trời” đó là không gian rộng lớn, bao gồm nhiều cõi, gắn với quá trình tạo lập vũ trụ và sáng tạo muôn loài của ông Trời. Thời gian là thời gian không xác định, mang tính vĩnh hằng. - Không gian tập trung vào cõi Trời, nơi ông Trời, hay còn gọi là Ngọc Hoàng ngự trị, và từ đó xem xét và cai quản thế gian. Qua việc miêu tả không gian, ta thấy được quan điểm của người Việt xưa về cõi Trời: đó là một không gian bao gồm nhiều tầng, với ông Trời ở tầng cao nhất. Việc miêu tả cung điện và các buổi thiết triều của Ngọc Hoàng cho thấy sự phản chiếu của sinh hoạt cõi người: Cung điện của Ngọc Hoàng giống như cung điện của vua ở hạ giới, và khung cảnh các buổi thiết triều, thành phần tham dự các buổi thiết triều cũng có nét tương tự. Điều này cho thấy tác giả dân gian đã hư cấu không gian thần thoại dựa trên sự hiểu biết của mình từ cõi hạ giới. b. Xây dựng cốt truyện: - Cốt truyện của truyện thần thoại “Ông Trời” xoay quanh ba vấn đề: + Nói về công việc sáng tạo ra vạn vật của ông Trời + Nói về vai trò của ông Trời trong việc thực thi công lí đối với trần gian + Nói về không gian nơi ông Trời ngự trị. - Việc đưa vào cốt truyện những dòng bình luận về đạo Trời giúp thể hiện niềm tin của người xưa về một đáng tối cao luôn thực thi công lí ở đời. Nó cũng gửi gắm thông điệp rằng mọi hành động của con người đều không qua khỏi mắt	
--	--	---	--

	Trời, từ đó, ngầm khuyên con người nên sống lương thiện, tử tế nếu không muốn bị Trời trừng phạt. - Cốt truyện cũng xen vào một chi tiết rất đời thường, đó là việc ông Trời có vợ và ông Trời, bà Trời cũng có lúc cãi mắng nhau. Chi tiết này vừa giúp tác giả dân gian lí giải hiện tượng vừa mưa vừa nắng ở trần gian, vừa thể hiện sự hóm hỉnh, hài hước của người xưa. c. Xây dựng nhân vật: - Nhân vật trung tâm của truyện thần thoại trên là ông Trời, là vị thần tối cao, có khả năng phi phàm, sáng tạo ra muôn loài. - Nhân vật ông Trời còn được miêu tả với một nét đặc biệt: Đó không chỉ là vị thần sáng tạo, mà còn là vị thần thực thi công lí. Đây là vị thần vừa sáng tạo lại vừa cai quản đời sống nhân gian với tư cách là một vị vua. Ông Trời thấu suốt hết mọi việc ở trần gian, là vị thần cầm cân nảy mực, ban phúc giáng họa đối với mọi hành động của con người ở chốn hạ giới. - Ông Trời ngoài đặc điểm siêu nhiên của một vị thần, cũng đã được miêu tả với những tình tiết rất đời thường: cũng có vợ, vợ chồng cũng có lúc cãi vã, ông Trời cũng có lúc nóng giận. Ông Trời cũng ở trong cung điện, cũng mặc trang phục, thiết triều, ngồi ngai vàng như một ông vua dưới hạ giới. Chi tiết này khiến cho ông Trời trở nên gần gũi với con người. - Ông Trời cũng gần gũi với con người ở tấm lòng nhân đức, phân minh, thưởng phạt không bỏ ai, nhất nhất đều hành xử công bằng, ra quyết định dựa trên công hay tội của người dưới hạ giới. III. KẾT BÀI - Khẳng định khái quát những nét đặc sắc về chủ đề và nghệ thuật của truyện - Nêu ý nghĩa của truyện kể đối với bản thân và người đọc.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5

Tổng điểm	10.0
------------------	-------------

ĐÁP ÁN ĐỀ 102

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	- Thể loại truyện: Thần thoại (0.5) - Vì dễ gây ra những đám cháy (0.5)	1.0
	2	- Phần kí hiệu [...] có ý nghĩa đánh dấu phần bị tỉnh lược trong văn bản.	1.0
	3	- Nội dung của truyện <i>Thần Lửa</i> : Truyện thần thoại “Thần Lửa” nói về nữ thần Lửa có công giữ lửa cho cuộc sống của con người, ban cho con người lửa. Truyện cũng đi vào lí giải nguồn gốc, đặc điểm của một số hiện tượng tự nhiên, nói đến việc quý trọng lửa cũng như sức lao động trong đời sống. - HS có thể diễn đạt theo những cách khác nhau.	1.0
	4	Nữ thần lửa có những đặc điểm: Vị thần Lửa được khắc họa với đầy đủ lai lịch là bộ hạ của Ngọc Hoàng. Thần có vai trò giữ lửa và được miêu tả với nhiều chiếc lưỡi dài. Thần cũng được miêu tả với tính cách khô khan và hung dữ.	1.0
	5	- Nhân dân bày tỏ thái độ có phần sợ thần Lửa. Chi tiết: <i>Người ta rất sợ những cơn giận của thần Lửa nên họ hết sức chiều chuộng ngọn lửa. Không mấy ai dám để cho cơn giận của thần bốc lên vì như vậy dễ gây ra những đám cháy có loại lửa xanh chỉ thần Sét mới được dùng</i> - Bên cạnh đó, người dân còn tôn kính thần Lửa vì nhờ có lửa mới có nấu nướng, sinh hoạt. Chi tiết: <i>nhát một ống nứa, đặt lên trên bếp và chỉ một lúc sau, trong ống đã hiện ra vừa com vừa cá, thịt... cho anh ta một bữa chén thỏa thuê, Họ chỉ có thứ lửa thường và cả ngọn lửa này nếu không biết cách giữ gìn thì cũng có thể bị mất nốt.</i> - Trên đây chỉ là một vài gợi ý, học sinh nêu lên những thái độ và chi tiết hợp lí vẫn cho điểm. - Chỉ cần 1 thái độ đúng chấm 0.75, chi tiết đi kèm chấm 0.25.	1.0

	6	Học sinh tự do bày tỏ quan điểm, miễn là có luận giải hợp lí. Tham khảo: - Ngày nay, do sự phát triển của khoa học kỹ thuật, người ta biết được rằng không hề tồn tại một thần Lửa nào cả. - Niềm tin về sự có mặt của thần Lửa, hình ảnh ngọn lửa là cần thiết để cho con người biết làm việc, lao động, giữ lửa trong đời sống, và cẩn thận trong sinh hoạt.	1.0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc nghệ thuật của truyện <i>Thần Lửa</i> .	0,5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một số gợi ý: I. MỞ BÀI - Giới thiệu truyện kể: “Thần Lửa” là một truyện thần thoại đặc sắc trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam. -Nêu định hướng bài viết: Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện thần thoại “Thần Lửa”. II. THÂN BÀI. - Nêu chủ đề của truyện: Thông qua câu chuyện về thần Lửa và người đôn củi lấy đóm lửa thần, câu chuyện lý giải yếu tố lửa trong đời sống con người. Qua đó, truyện lý giải khát vọng giải thích tự nhiên của người xưa mang màu sắc kì ảo, tưởng tượng phong phú. Truyện cũng thể hiện ước mơ về một cuộc sống no ấm, đầy đủ. - Nêu ý nghĩa của chủ đề: ○ Khát vọng khám phá, lý giải hiện tượng tự nhiên theo tư duy ngây thơ. ○ Quan niệm đồng nhất hiện tượng, sự vật trong thiên nhiên với tính cách của con người. ○ Ước mơ về một cuộc sống no ấm, đầy đủ. ○ Vai trò quan trọng của ngọn lửa trong đời sống. ○ Bài học về giá trị lao động, sự lười biếng.	2.5

		*Phân tích những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật: - <i>Nghệ thuật xây dựng cốt truyện:</i> + Cốt truyện xoay quanh giới thiệu thần Lửa và các sự kiện người đốn củi tìm được ngọn lửa thần, nguyên nhân người hạ giới phải giữ gìn ngọn lửa. + Sự xuất hiện của các tình tiết bất ngờ như ngọn lửa màu nhiệm trong rừng và người đốn củi lên lấy ngọn lửa. + Sự xuất hiện các yếu tố kì ảo như ngọn lửa màu nhiệm, chiếc lưỡi của thần Lửa. Tạo nên sự thú vị, gay cấn cho câu chuyện, thu hút người đọc và dễ dàng truyền bá trong dân gian qua nhiều thế hệ. - <i>Nghệ thuật xây dựng nhân vật:</i> + Lai lịch, xuất thân: Bộ hạ Ngọc Hoàng, có vai trò giữ ba ngọn lửa. + Được miêu tả với nhiều chiếc lưỡi dài. + Tính cách: Khô khan, hung dữ. Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Nhân cách hóa hiện tượng tự nhiên, hư cấu, phóng đại, tạo hình nhân vật sắc nét, mang nét tính cách giống như con người. Hành động đó vừa có yếu tố thực, vừa có yếu tố hoang đường. Yếu tố thực là lấy các hoạt động của con người, của thiên nhiên để miêu tả hành động của thần như sự dập lửa bằng nước. Yếu tố hoang đường là màu sắc thần kì. Nhân vật thần Lửa mang ngoại hình kì dị qua chiếc lưỡi khổng lồ, có vai trò phi thường, phù hợp với đặc trưng nhân vật trong thể loại thần thoại. Thái độ của nhân dân đối với nhân vật: Sùng bái và có phần nể sợ. - <i>Lời kể chuyện:</i> Lôi cuốn, hấp dẫn, sinh động, giàu màu sắc hư cấu, trí tưởng tượng phong phú. Nhiều hình ảnh, chi tiết gần gũi, quen thuộc, phù hợp với đời sống người bình dân. - <i>Không gian, thời gian:</i> + Không gian không cụ thể, khó xác định. Vừa là không gian vũ trụ mang tính cổ xưa, rộng lớn; vừa là không gian đời sống sinh hoạt, lao động của con người. + Thời gian trong thần thoại cũng không xác định mốc thời gian cụ thể. Chỉ biết rằng vị thần này xuất hiện từ lâu và thời gian trong truyện xoay quanh các sự kiện diễn ra. III. KẾT BÀI - Khẳng định khái quát những nét đặc sắc về chủ đề và nghệ thuật của truyện - Nêu ý nghĩa của truyện kể đối với bản thân và người đọc.	
--	--	---	--

		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
Tổng điểm			10.0